

Số: 76 /KH-SKHCN

Đồng Nai, ngày 21 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Kiểm tra Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng
và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất và lưu thông
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026

Căn cứ Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Công văn số 1716/BCĐ389-SCT ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Đồng Nai về việc tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh xăng dầu;

Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch kiểm tra Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC

1. Mục đích

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa;
- Phòng chống gian lận thương mại về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn hàng hóa trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi gian lận thương mại góp phần ổn định thị trường, bảo vệ lợi ích chính đáng của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo sự đồng thuận của người dân trong công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm.

2. Yêu cầu

- Tổ chức kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, đúng thẩm quyền và quy định pháp luật;
- Bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch; không gây phiền hà, không bao che, tiếp tay cho hành vi vi phạm;

- Kết hợp kiểm tra với tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật;
- Kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Nguyên tắc kiểm tra

- Tuân thủ pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời, chính xác;
- Không chồng chéo, trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền;
- Không làm cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân được kiểm tra;
- Bảo đảm phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình kiểm tra.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 14 tháng 6 năm 2025;
- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 18 tháng 6 năm 2025;
- Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;
- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;
- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;
- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra Nhà nước về đo lường;
- Thông tư số 10/2022/TT-BKHCN ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN;
- Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn;
- Thông tư số 24/2023/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra Nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Nội dung

a) Về đo lường

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo lường theo Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN ngày 17 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra Nhà nước về đo lường và Thông tư số 10/2022/TT-BKHCN ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 28/2013/TT-BKHCN.

b) Về chất lượng

- Kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 24/2023/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra Nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong sản xuất thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Kiểm tra chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định kiểm tra Nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

c) Về ghi nhãn

Kiểm tra các nội dung theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

d) Về hoạt động đánh giá sự phù hợp

Kiểm tra các nội dung theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

2. Đối tượng và số lượng cơ sở được kiểm tra

a) Đối tượng kiểm tra

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh các mặt hàng: xăng, dầu; khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); đồ chơi trẻ em; mũ bảo hiểm; vàng trang sức, mỹ nghệ; sắt thép; thiết bị điện, điện tử; hàng đóng gói sẵn và các hàng hóa khác có dấu hiệu vi phạm về chất lượng;

- Tổ chức, cá nhân sử dụng phương tiện đo nhóm 2;

- Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;
- Tổ chức kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.

b) Số lượng cơ sở được kiểm tra

Dự kiến kiểm tra khoảng 80 cơ sở. Trường hợp phát sinh khiếu nại, tố cáo, tranh chấp hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, số lượng cơ sở được kiểm tra có thể được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu quản lý.

3. Địa bàn kiểm tra

Trên phạm vi toàn tỉnh Đồng Nai.

4. Thời gian kiểm tra

- Dự kiến thực hiện kiểm tra từ tháng 5 đến hết tháng 12 năm 2026;
- Thời hạn thực hiện một cuộc kiểm tra đối với mỗi cơ sở không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra; trường hợp phức tạp có thể gia hạn một lần không quá 05 ngày làm việc theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 217/2025/NĐ-CP.

5. Hình thức kiểm tra

- Kiểm tra theo Kế hoạch;
- Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý nhà nước của cơ quan có thẩm quyền;
- Việc kiểm tra được thực hiện trực tiếp hoặc trên môi trường điện tử, trên cơ sở dữ liệu theo quy định;
- Áp dụng biện pháp kiểm tra đặc thù đối với một số lĩnh vực theo quy định pháp luật chuyên ngành.

6. Kinh phí tổ chức kiểm tra

Kinh phí từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ chi hoạt động kiểm tra chuyên ngành lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

- Chủ trì tham mưu Giám đốc Sở ban hành quyết định kiểm tra theo từng đợt hoặc chuyên đề;
- Phối hợp các đơn vị liên quan bố trí nhân sự tham gia Đoàn kiểm tra;
- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch;
- Việc ban hành Quyết định kiểm tra, thành lập Đoàn kiểm tra và xây dựng Kế hoạch kiểm tra chi tiết cho từng đợt thực hiện theo quy định của Nghị định số 217/2025/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Phòng Kế hoạch Tài chính

Thẩm định dự toán; hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Trung tâm Khoa học và Công nghệ

- Cử cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn phù hợp tham gia phối hợp với các Đoàn kiểm tra khi có yêu cầu.

- Bảo đảm trang thiết bị, phương tiện phục vụ kiểm tra, lấy mẫu, thử nghiệm.

4. Các cơ sở được kiểm tra

- Có trách nhiệm phối hợp, cử cán bộ có thẩm quyền làm việc và cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, hàng mẫu liên quan đến nội dung kiểm tra theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra.

- Chấp hành nghiêm túc các quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền và thực hiện các biện pháp khắc phục sai phạm (nếu có) trong thời hạn quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra Nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai, đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Văn phòng Sở;
- Phòng KHTC;
- Trung tâm KH&CN;
- Lưu: VT, TĐC.Tiền.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trịnh Thị Hòa